

**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**

**TỔ: Toán – Tin – Công nghệ**

**NĂM HỌC : 2021-2022**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KÌ**

**HỌC KÌ I-NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN TOÁN**

**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

**1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06**

**2. Một số câu hỏi trọng tâm**

Câu 1. Nêu các quy tắc nhân đơn thức với đa thức, đa thức với đa thức.

Câu 2. Phát biểu và nêu công thức 7 hằng đẳng thức đáng nhớ

Câu 3. Nêu định nghĩa tứ giác, định lý tổng các góc trong 1 tứ giác

Câu 4. Nêu định nghĩa hình thang, hình thang cân, tính chất và dấu hiệu nhận biết hình thang cân.

Câu 5. Nêu định nghĩa, tính chất đường trung bình của tam giác, hình thang

Câu 6. Nêu định nghĩa, tính chất và dấu hiệu nhận biết hình bình hành

Câu 7. Nêu định nghĩa về 2 điểm đối xứng với nhau qua 1 đường thẳng, qua 1 điểm. Tính chất của các hình đối xứng với nhau qua 1 điểm, qua 1 đường thẳng.

**II. Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**PHẦN ĐẠI SỐ**

**Bài 1.** Thực hiện phép nhân:

1/  $3x^4 \left( -2x^3 + 5x^2 - \frac{2}{3}x + \frac{1}{3} \right)$

4/  $(-5x + 2)(-3x - 4)$

2/  $-5x^2y^4(3x^2y^3 - 2x^3y^2 - xy)$

5/  $(x - 5)(-x^2 + x + 1)$

3/  $(3x + 5)(2x - 7)$

6/  $(x^2 - 2x - 1)(x - 3)$

**Bài 2.** Tính giá trị của biểu thức:

1)  $(x + 1)(x^2 + 2x + 4) - x^2(x + 3)$  với  $x = -\frac{10}{3}$

2)  $6x(2x - 7) - (3x - 5)(4x + 7)$  tại  $x = -2$

3)  $(x - 3)(x + 3) - (x + 2)(x - 1)$  tại  $x = \frac{1}{3}$

4)  $x^3 - 9x^2 + 27x - 27$  với  $x = 5$

5)  $x^3 + y^3 - 3x^2 + 3xy - 3y^2$  biết  $x + y = 3$

6)  $(x-10)^2 - x(x+80)$  với  $x = 0,98$

**Bài 3.** Chứng minh rằng giá trị của các biểu thức sau không phụ thuộc vào giá trị của biến:

1/  $5x^2 - (2x+1)(x-2) - x(3x+3) + 7$

2/  $(3x-1)(2x+3) - (x-5)(6x-1) - 38x$

3/  $(5x-2)(x+1) - (x-3)(5x+1) - 17(x-2)$

4/  $(y-5)(y+8) - (y+4)(y-1)$

**Bài 4.** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử bằng phương pháp đặt nhân tử chung

1).  $2x^2 - 4x$

2).  $3x - 6y$

3).  $x^2 - 3x$

4).  $4x^2 - 6x$

5).  $x^3 - 4x$

6).  $9x^3y^2 + 3x^2y^2$

7).  $x^3 + 2x^2 + 3x$

8).  $6x^2y + 4xy^2 + 2xy$

9).  $5x^2(x-2y) - 15x(x-2y)$

10).  $3(x-y) - 5x(y-x)$

11).  $3x(x-1) + 5(1-x)$

12).  $2(2x-1) + 3(1-2x)$

**Bài 5.** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử bằng phương pháp dùng hằng đẳng thức

a)  $4x^2 - 12x + 9$

b)  $4x^2 + 4x + 1$

c)  $1 + 12x + 36x^2$

d)  $-x^2 + 10x - 25$

e)  $25x^2 - 20xy + 4y^2$

f)  $25x^4 - 10x^2y + y^2$

g)  $(x-1)^2 - 16$

h)  $(x-4)^2 - 25x^2$

i)  $(2x+5)^2 - (x-9)^2$

k)  $(3x+1)^2 - 4(x-2)^2$

l)  $8x^3 - 64$

m)  $125x^3 + 1$

n)  $x^3 + 6x^2 + 12x + 8$

o)  $x^3 - 3x^2 + 3x - 1$

p)  $1 - 9x + 27x^2 - 27x^3$

**Bài 6.** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử bằng phương pháp nhóm hạng tử.

a)  $x^2 - x - y^2 - y$

b)  $x^2 - 2xy + y^2 - z^2$

c)  $5x - 5y + ax - ay$

d)  $a^3 - a^2x - ay + xy$

e)  $2x + 2y - x^2 - xy$

f)  $x^2 - y^2 - 2x + 2y$

g)  $a^2 - 2a + 1 - b^2$

h)  $x^2 + 2xy + y^2 - 81$

i)  $x^2 + 6x + 9 - y^2$

k)  $9x^2 - 6x + 1 - 25y^2$

l)  $4x^2 - y^2 + 8y - 16$

**Bài 7.** Tìm  $x$

a)  $x(x-5) - 2(x-5) = 0$ ; b)  $3x(x-4) - x + 4 = 0$ ; c)  $x(x-7) - 2(7-x) = 0$ ;

d)  $2x(2x+3) - 2x - 3 = 0$ ; e)  $x^2 + 10x + 25 = 0$  f)  $x^2 - x + \frac{1}{4} = 0$ ;

g)  $x^2 - 18x + 81 = 0$ ; h)  $x^3 - 9x^2 + 27x - 27 = 0$  k)  $16x^2 - 1 = 0$ ;



l)  $x^3 - x = 0$ ;

m)  $4x^2 - (x-2)^2 = 0$ ;

n)  $x^3 - 25x = 0$ ;

o)  $(4-x)^2 - 16 = 0$ ;

p)  $25 - (3-x)^2 = 0$

q)  $x^2 - 6x + 9 - 16 = 0$ ;

**Bài 8\*.** Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức:

$A = x^2 - 20x + 101$

$B = 2x^2 + 40x - 1$

$C = x^2 - 4xy + 5y^2 - 2y + 28$

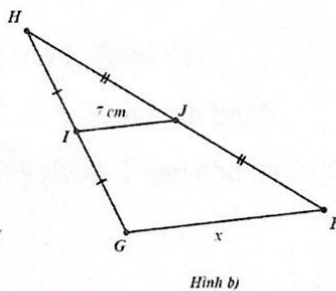
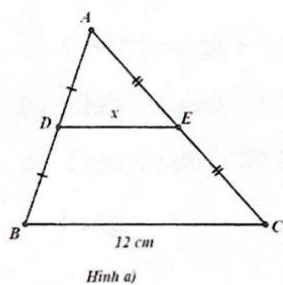
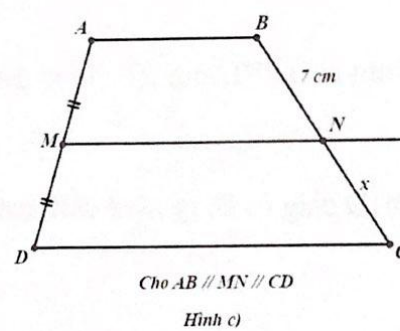
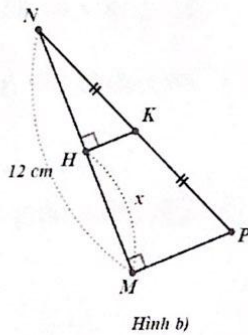
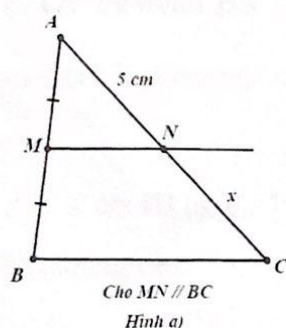
**Bài 9\*.** Tính giá trị lớn nhất của biểu thức:

$A = 4x - x^2 + 3$

$B = x - x^2$

## PHẦN HÌNH HỌC

**Bài 1:** Tìm  $x$  trong các hình vẽ sau



**Bài 2.**

Cho tam giác nhọn ABC, các đường cao BD, CE cắt nhau tại K. Đường vuông góc với AB tại B và đường vuông góc với AC tại C cắt nhau tại K.

a) Chứng minh AH vuông góc với BC

b) Chứng minh tứ giác BHCK là hình bình hành

c) Gọi I là trung điểm của AK, M là trung điểm của BC. Chứng minh ba điểm H, M,

K thẳng hàng và  $IM = \frac{AH}{2}$

**Bài 3.** Cho  $\Delta ABC$  nhọn,  $AB < AC$ . Các đường cao  $BE$ ,  $CF$  cắt nhau tại  $H$ . Gọi  $M$  là trung điểm của  $BC$ . Kẻ  $Bx$ ,  $Cy$  lần lượt vuông góc với  $AB$ ,  $AC$  chúng cắt nhau tại  $K$ .

1. Chứng minh tứ giác  $BHCK$  là hình bình hành và  $H$ ,  $M$ ,  $K$  thẳng hàng
2. Gọi  $I$  là điểm đối xứng với  $H$  qua  $BC$ . Chứng minh tứ giác  $BIKC$  là hình thang cân.
3. Gọi  $G$  là giao điểm của  $BK$  và  $HI$ ,  $\Delta ABC$  phải có thêm điều kiện gì để tứ giác  $GHCK$  là hình thang cân

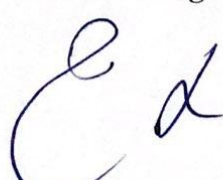
**Bài 4.** Cho tam giác  $ABC$  có 3 góc nhọn và  $AB < AC$ . Các đường cao  $BE$ ,  $CF$  cắt nhau tại  $H$ . Gọi  $M$  là trung điểm của  $BC$ . Trên tia đối của  $MH$  lấy điểm  $K$  sao cho  $HM = MK$ .

- a) Chứng minh: Tứ giác  $BHCK$  là hình bình hành.
- b) Chứng minh  $BK \perp AB$  và  $CK \perp AC$
- c) Gọi  $I$  là điểm đối xứng với  $H$  qua  $BC$ . Chứng minh: Tứ giác  $BIKC$  là hình thang cân
- d)  $BK$  cắt  $HI$  tại  $G$ . Tam giác  $ABC$  phải có thêm điều kiện gì để tứ giác  $GHCK$  là hình thang cân.

**Bài 5 :** Cho hình bình hành  $ABCD$ , trên tia đối  $AD$  lấy điểm  $E$  sao cho  $AE = AD$ . Gọi  $F$  là giao của  $EC$  và  $AB$ .

- a) Chứng minh  $F$  là trung điểm  $EC$
- b) Chứng minh  $EBFA$  là hình bình hành
- c) Trên tia đối  $CD$  lấy điểm  $T$  sao cho  $TC = CD$ . Chứng minh ba điểm  $T$ ,  $B$ ,  $E$  thẳng hàng

**Ban giám hiệu duyệt**  
  
  
**Nguyễn Thị Thu Hằng**

**Tổ trưởng**  
  
**Phạm Hải Yến**

**Nhóm trưởng**  
  
**Nguyễn Thị Hương Giang**



**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**  
**TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ I**  
**NĂM HỌC 2021-2022**  
**MÔN: NGỮ VĂN**  
**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

**1. Các đơn vị kiến thức đã học:**

**a. Văn bản:**

- Tôi đi học
- Trong lòng mẹ
- Tức nước vỡ bờ
- Lão Hạc

**b. Tiếng Việt:**

- Trường từ vựng
- Từ tượng hình, từ tượng thanh
- Trợ từ, thán từ

**c. Tập làm văn:** viết đoạn văn NLVH, NLXH

**2. Một số câu hỏi trọng tâm:**

**Dạng 1. Câu hỏi đọc - hiểu:**

- a. Tên văn bản- thể loại
- b. Nêu phương thức biểu đạt, nhân vật chính, luận điểm chính
- c. Xác định kiến thức tiếng Việt và tác dụng của việc sử dụng yếu tố đó

**Dạng 2. Giải thích ý nghĩa nhan đề**

**Dạng 3. Viết đoạn văn cảm thụ văn bản có yêu cầu tiếng Việt**

- a. Tâm trạng lão Hạc sau khi bán cậu Vàng
- b. Tình yêu thương mẹ của chú bé Hồng
- c. Tinh thần phản kháng của chị Dậu

**Dạng 4. Đoạn văn liên hệ:**

- a. Suy nghĩ về tình mẫu tử.
- b. Suy nghĩ vai trò của nhà trường đối với mỗi con người
- c. Suy nghĩ về tình yêu thương

**Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**Dạng 1: Đọc hiểu**

**Bài tập 1:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

... “Không! Cuộc đời chưa hẳn đã đáng buồn, hay vẫn đáng buồn nhưng lại đáng buồn theo một nghĩa khác. Tôi ở nhà binh Tư về được một lúc lâu thì thấy

những tiếng nhón nháo ở bên nhà lão Hạc. Tôi mãi mới chạy sang. Máy người hàng xóm đến trước tôi đang xôn xao ở trong nhà. Tôi xông xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nảy lên. Hai người đàn ông lực lưỡng phải ngồi đè lên người lão. Lão vật vã đến hai giờ đồng hồ rồi mới chết. Cái chết thật là dữ dội. Chẳng ai hiểu lão chết vì bệnh gì mà đau đớn và bất thành linh như vậy. Chỉ có tôi với Binh Tư hiểu. Nhưng nói ra làm gì nữa! Lão Hạc ơi! Lão hãy yên lòng mà nhắm mắt! Lão đừng lo gì cho cái vườn của lão. Tôi sẽ cố giữ gìn cho lão. Đến khi con trai lão về, tôi sẽ trao lại cho hẵn và bảo hẵn: “Đây là cái vườn mà ông cụ thân sinh ra anh đã cố để lại cho anh trọn vẹn: cụ thà chết chứ không chịu bán đi một sào...””.

(Lão Hạc – Nam Cao, Ngữ văn 8, tập 1)

**Câu 1.** Xác định các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2.** Em hãy cho biết nội dung của đoạn trích.

**Câu 3.** Tìm các hình ảnh miêu tả về “cái chết dữ dội của” lão Hạc.

**Câu 4.** Xác định từ tượng hình có trong đoạn trích? Nêu tác dụng.

**Bài tập 2:** Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi

“Hằng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm mơn man của buổi tựu trường. Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cánh hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng.”

**Câu 1:** Cho biết đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Tác giả?

**Câu 2:** Cho biết nội dung của đoạn trích? Thể loại của văn bản chứa đoạn trích trên?

**Câu 3:** Chỉ ra nghệ thuật được sử dụng trong câu văn sau và phân tích tác dụng:

”Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy, nảy nở trong lòng tôi như mấy cánh hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng”?

**Bài tập 3:** Em hãy đọc đoạn trích sau và trả lời yêu cầu dưới đây:

... “Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn, làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường”.

(Trong lòng mẹ – Nguyên Hồng, Ngữ văn 8, T1, NXB GD Việt Nam, 2011, tr.18)

**Câu 1:** Cho biết phương thức biểu đạt của đoạn trích trên?

**Câu 2:** Em hãy chỉ ra dòng cảm xúc của nhân vật “tôi” trong đoạn trích? Tại sao nhân vật “tôi” lại có cảm xúc đó?

**Câu 3:**

- Tìm các từ cùng thuộc một trường từ vựng chỉ bộ phận cơ thể người
- Tác dụng của các trường từ vựng đó.



**Dạng 2. Giải thích nhan đề Tức nước vỡ bờ**

**Dạng 3. Viết đoạn văn cảm thụ văn bản có yêu cầu tiếng Việt**

- Viết đoạn văn diễn dịch khoảng 12 câu phân tích tâm trạng lão Hạc sau khi bán cậu Vàng, trong đó có sử dụng từ tượng hình, trợ từ (gạch chân và chỉ rõ)
- Viết đoạn tổng - phân - hợp khoảng 12 câu chứng minh tình yêu thương mẹ của chú bé Hồng, trong đó có sử dụng trường từ vựng, từ tượng hình (gạch chân và chỉ rõ)
- Viết đoạn văn khoảng 12 câu phân tích tinh thần phản kháng của chị Dậu trong "Tức nước vỡ bờ", trong đó có sử dụng trợ từ, từ tượng hình (gạch chân và chỉ rõ)

**Dạng 4. Đoạn văn liên hệ:**

- Từ văn bản "Trong lòng mẹ" và hiểu biết của mình, em hãy nêu suy nghĩ về tình mẫu tử bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy.
- Từ văn bản "Tôi đi học" và hiểu biết của mình, em hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy, trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của nhà trường trong cuộc đời mỗi con người.
- Từ văn bản "Lão Hạc" và hiểu biết của mình, em hãy nêu suy nghĩ của mình về tình yêu thương trong cuộc sống bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy.

**BGH duyệt**



*Nguyễn Ngọc Lan*

**TTCM/ NTCM**

*Lưu Hoàng Trang*

**NGOC LAM SECONDARY SCHOOL**

**School year: 2021– 2022**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ I  
MÔN TIẾNG ANH 8**

**A. Vocabulary & Grammar**

- Tenses
- Comparative form of adjectives and adverbs
- Verbs of liking + gerunds/ to -infinitive
- Articles: a, an, the
- Question words
- Clusters: /br/, /pr/, /bl/, /cl/, /sk/, /sp/, /st/
- Pronunciation & stress in Units 1,2,3
- Vocabulary in Unit 1,2,3

**B. Exercises**

**1. Vocabulary & Grammar**

- Phonetics: Stress, Pronunciation
- Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following questions
- Find out the mistakes
- Give the correct form of the words/ verbs

**2. Reading:**

- Choose A,B,C or D to complete the passage
- Choose A,B,C or D that best answers each of the questions about it

**3. Writing:**

- Rewrite sentences without changing their meanings
- Use the words or phrases to write meaningful sentences

**NTCM**



**Nguyễn Thùy Chi**

**TTCM**



**Nguyễn Quỳnh Diệp**



**Nguyễn Ngọc Lan**



## PRACTICE SOME EXERCISES

### I. Circle the word which has a different sound in the underlined part.

- |                         |                    |                     |                      |
|-------------------------|--------------------|---------------------|----------------------|
| 1. A. <u>caused</u>     | B. <u>promised</u> | C. <u>increased</u> | D. <u>practiced</u>  |
| 2. A. <u>many</u>       | B. <u>complete</u> | C. <u>engine</u>    | D. <u>heavy</u>      |
| 3. A. <u>challenger</u> | B. <u>chapter</u>  | C. <u>character</u> | D. <u>chancellor</u> |
| 4. A. <u>service</u>    | B. <u>servile</u>  | C. <u>sergeant</u>  | D. <u>servant</u>    |
| 5. A. <u>please</u>     | B. <u>measure</u>  | C. <u>bees</u>      | D. <u>roses</u>      |

### II. Circle the word which has a different stress pattern from the others.

- |                   |              |               |              |
|-------------------|--------------|---------------|--------------|
| 1. A. ancestor    | B. curious   | C. heritage   | D. tradition |
| 2. A. buffalo     | B. recognise | C. convenient | D. cultural  |
| 3. A. detest      | B. adore     | C. addict     | D. expensive |
| 4. A. countryside | B. custom    | C. ethnic     | D. nomadic   |
| 5. A. poultry     | B. musical   | C. waterwheel | D. tradition |

### III. Circle the correct answer to complete the following sentences

- When I have the whole free day, I prefer ..... to the outskirts to staying in the city.  
A. going                      B. to going                      C. go                      D. went
- Last night, she had an ..... dancing performance in the school festival.  
A. adore                      B. adoring                      C. adored                      D. adorable
- No matter ..... hard farmers have to work every day, they don't earn much money from their work.  
A. how                      B. how much                      C. how many                      D. how far
- A boy ..... buffalos is one of the typical images about the country life.  
A. leading                      B. walking                      C. raising                      D. herding
- You cannot dry the rice on ..... days.  
A. sunny                      B. rainy                      C. cloudy                      D. windy
- In the home of the ethnic minority peoples, the ..... are often placed in the middle.  
A. table                      B. TV                      C. alter                      D. stilt
- I am very impressed with sarong – a traditional ..... of the Khmer people.  
A. custom                      B. clothing                      C. clothes                      D. costume
- The *chapi* is a traditional ..... of the Raglai people.  
A. music instrument                      B. musical instrument  
C. farming tool                      D. farming tools
- ..... should we meet on Sunday? – Because I have to do some shopping first, then let's meet at 10 a.m.  
A. Why                      B. Where                      C. What time                      D. When
- She is driving too slowly, so I think she will get there ..... than us.  
A. more late                      B. later                      C. more lately                      D. latelier
- The boys often help their parents to ..... water from the village well.  
A. gather                      B. collect                      C. give                      D. find
- In the Central Highlands, the biggest and tallest house in the village is the ..... house.  
A. communication                      B. community                      C. communal                      D. commune
- The Viet people have many ..... customs and crafts.  
A. tradition                      B. traditional                      C. culture                      D. customary
- ..... month is the Hoa Ban Festival of the Thai people held in?  
A. When                      B. Which                      C. How many                      D. How often

15. Life in a small town is.....than that in a big city.

- A. peaceful                      B. much peaceful  
C. less peaceful                D. much more peaceful

**IV. Fill in the blank with the correct form of the given word.**

1. People living in big cities tend to be more ..... than those in the countryside. *ambition*  
2. Although farmers work very hard, many of them lead a poor life. They don't have a lot of ..... in their houses. *furnish*  
3. I think it is more ..... to live in a big city because you can enjoy a lot of interesting activities. *entertain*  
4. I am expecting to have an ..... time with my relatives in this summer holiday. *enjoy*  
5. It is so ..... to see the moon and starry sky at night. *love*

**V. Find one mistake in each sentence and correct it.**

1. He adores to go to the parties in weekends with his close friend. ....  
A B C D  
2. Flying kites with other kids in the countryside is very excited to him. ....  
A B C D  
3. She can swim much more well than anyone else in my class. ....  
A B C D  
4. What she is truly keen in is classical music not modern music. ....  
A B C D  
5. Why should we learn about the life of Vietnam's ethnic minority people? ....  
A B C D

**VI. Read the passage and do the tasks below**

We do honestly have a little more (1) ..... time in summer than we do in spring. We have some weekend getaways planned over the summer. A couple of fun things for the kid away from home. This blogging and social media thing has me wrangled into about a week's worth of travel and meetings, and I wouldn't be surprised if something or things pops up soon. And for me personally I have more free time (and a great (2) ..... less stress) than I did when I (3) ..... in town. I go to work around 8a.m. most days on the farm. I used to be at work at 6:30a.m., and it (4) ..... me 35 minutes to get there. When it's not time to plant or harvest, we usually work a few (5) ..... on Saturday morning and never on Sundays. And for those farmers that also have livestock? We used to raise hogs you know. Well those animals want to eat and be healthy.

1. A. free                      B. spare                      C. open                      D. both A & B  
2. A. number                B. amount                C. deal                      D. of  
3. A. work                    B. worked                C. had worked            D. has worked  
4. A. got                      B. spent                    C. took                      D. cost  
5. A. days                    B. time                      C. seconds                D. hours

**VII. Read the passage then choose the best answer to the question**

For 3,000 years, Mongolians have lived in the rural areas, adopting a pastoral way of life, moving in the search of new pastures. They depend largely on their livestock for a living and sustain themselves with what they can get from the land. Today, approximately half of Mongolia's population is still roaming the vast plains living in the **ger** and moving their campings several times a year. Nomadic life thrives in



summer and survives in winter. When temperatures are warm, they work hard on their farms to get milk and make airag, consuming meat from their sheep and goats. Once winter comes, temperatures dip extremely low and they stay indoors and survive on horse meat.

With the rise of technology, changes in the Mongolian nomadic lifestyle are almost inevitable. While they still lead their lifestyle as pastoral herders, many use motorbikes to herd cattle and horses. To move their homes, trucks have taken the place of ox carts. Solar panels are also becoming an addition to the ger, giving them access to electricity without being confined to one place. The nomads use solar energy to power television sets and mobile phones.

1. Mongolians regularly move from place to place in order to \_\_\_\_\_.  
 A. look for food for their family  
 B. find pastures for their livestock  
 C. herd their cattle and horses  
 D. sell their animals and farm products
2. How many Mongolians still live a traditional nomadic life?  
 A. Close to 40 percent  
 B. More than 50 percent  
 C. About 50 percent  
 D. Approximately 60 percent
3. What is a ger?  
 A. A portable, round tent  
 B. A thatched house  
 C. A circular house made of snow  
 D. A wooden hut
4. What is the Mongolian's main food in winter?  
 A. airag  
 B. goat meat  
 C. sheep meat  
 D. horse meat
5. Today, Mongolian nomads \_\_\_\_\_.  
 A. don't lead their lifestyle as herders any more  
 B. use ox carts to move their homes  
 C. use solar energy to power electronic devices  
 D. have the advantage of urban life
6. Which of the followings is NOT true about Mongolian nomads?  
 A. They live in the countryside.  
 B. They live by and for their livestock.  
 C. They work hard in winter when the temperature dip very low.  
 D. They are now taking advantage of technology.

#### VIII. Make complete sentences based on the given words.

1. Jonny/ like/ play/ drum/ room/ whereas/ Kenny/ enjoy/ gym/ fitness center/ weekends.  
 .....
2. Drive/ city/ be/ much/ stressful/ drive/ countryside.  
 .....
3. People/ countryside/ seem/ have to/ work/ hard/ people/ city.  
 .....
4. Clothing/ the Muong women/ diversified/ that/ men.  
 .....
5. Muong/ be/ fourth/ largest/ ethnic minority group/ Vietnam/ Viet/ Tay/ Thai.  
 .....

#### VIII. Rewrite the following sentences based on the given words.

1. All of the children of the Smith's really like playing rackets. (*keen*)  
 → .....
2. The thing that I hate most is motor racing, and I will never do it in my life. (*detest*)  
 → .....
3. The harvest festival in my hometown usually starts in October, but this year it started in the middle of September. (*earlier*)  
 → .....
4. It takes a buffalo about half of a day to plough that field, but a machine can do it within an hour. (*faster*)  
 .....

- .....
5. In cities, classrooms are equipped with speakers, computers, projectors; however, classrooms in the countryside don't have any. (*better equipped*)
- .....
6. Some people of the Vietnamese ethnic groups living in tourism areas can speak English very fluently. Some students in big cities cannot speak English fluently. (*more*)
- .....
7. People in the countryside live in a simple way, but people in a city don't. (*more*)
- .....
8. Children in big cities tend to know a lot about technology, but children in the countryside tend to know a little. (*more*)
- .....
9. She loves to learn about the traditions and customs of Vietnam than anything else. (*most*)
- .....
10. It is really interesting for him to talk with his music teacher about Jazz. (*fancy*)
- .....



**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**  
**TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ**  
**HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021-2022**  
**MÔN: VẬT LÝ**  
**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

**1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06**

**2. Một số câu hỏi trọng tâm:**

- Câu 1: Thế nào là chuyển động cơ học? Các dạng chuyển động cơ học thường gặp?  
Câu 2: Độ lớn của vận tốc cho biết điều gì? Công thức tính vận tốc? Đơn vị tính vận tốc? Công thức tính vận tốc trung bình?  
Câu 3: Thế nào là chuyển động đều? Thế nào là chuyển động không đều?  
Câu 4: Đề biểu diễn 1 lực cần xác định các yếu tố nào?  
Câu 5: Thế nào là hai lực cân bằng?  
Câu 6: Thế nào là chuyển động theo quán tính?

**II. Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**1. Bài tập trắc nghiệm:**

**Câu 1:** Người lái đò đang ngồi yên trên chiếc thuyền thả trôi trên dòng nước . Trong các câu mô tả sau đây câu nào đúng?

- A. Người lái đò đứng yên so với dòng nước
- B. Người lái đò đứng yên so với bờ sông
- C. Người lái đò chuyển động so với dòng nước
- D. Người lái đò chuyển động so với chiếc thuyền.

**Câu 2:** Trong các chuyển động sau, quỹ đạo của chuyển động nào là đường thẳng.

- A. Một chiếc lá rơi từ trên cây xuống.
- B. Bánh xe khi xe đang chuyển động
- C. Một viên phấn rơi từ trên cao xuống.
- D. Một viên đá được ném theo phương nằm ngang.

**Câu 3:** Vận tốc của một ô tô là 40km/h. Điều đó cho biết gì?

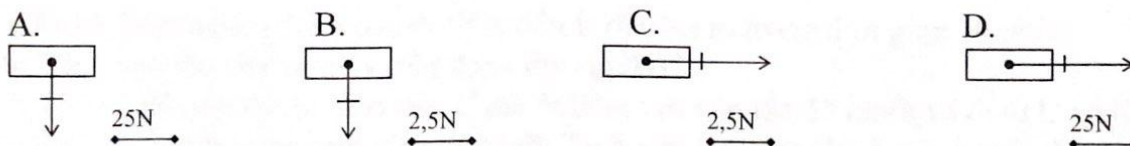
- A. Ô tô chuyển động được 40km.
- B. Ô tô chuyển động trong một giờ
- C. Trong mỗi giờ, ô tô đi được 40km.
- D. Ô tô đi 1km trong 40 giờ.

**Câu 4:** Vì sao nói lực là một đại lượng véc tơ?

- A. Vì lực là đại lượng chỉ có độ lớn.
- B. Vì lực là đại lượng vừa có độ lớn vừa có phương
- C. Vì lực là đại lượng vừa có độ lớn vừa có phương và chiều
- D. Vì lực là đại lượng vừa có phương vừa có chiều.

**Câu 5:** Hình nào sau đây biểu diễn đúng trọng lực của vật có khối lượng 5kg?





**Câu 6:** Khi chỉ có 1 lực tác dụng lên vật thì vận tốc của vật sẽ như thế nào ? Hãy chọn câu trả lời đúng nhất

- A. Vận tốc không thay đổi .  
B. Vận tốc tăng dần  
C. Vận tốc giảm dần .  
D. Có thể tăng dần cũng có thể giảm dần .

**Câu 7:** Vận tốc của một ô tô là  $36\text{km/h}$ , của người đi xe máy là  $18000\text{m/h}$  và của tàu hoả là  $14\text{m/s}$ . Trong 3 chuyển động trên, chuyển động nào chậm nhất, nhanh nhất? Thứ tự sắp xếp nào sau đây là đúng?

- A. Ô tô – Tàu hoả – Xe máy.  
B. Tàu hoả – Ô tô – Xe máy  
C. Xe máy – Ô tô – Tàu hoả.  
D. Ô tô – Xe máy – Tàu hoả.

**Câu 8:**  $54\text{km/h}$  tương ứng với bao nhiêu  $\text{m/s}$ ? Chọn kết quả đúng.

- A.  $15\text{m/s}$   
B.  $20\text{m/s}$   
C.  $25\text{m/s}$   
D.  $30\text{m/s}$

**Câu 9:** Khi nói về quán tính của một vật, kết luận nào không đúng:

- A. Tính chất giữ nguyên vận tốc của vật gọi là quán tính.  
B. Vì có quán tính nên mọi vật không thể thay đổi vận tốc ngay được.  
C. Vật có khối lượng lớn thì có quán tính nhỏ và ngược lại.  
D. Vật có khối lượng lớn thì có quán tính lớn và ngược lại.

**Câu 10:** Một ô tô chuyển động trên đường với vận tốc trung bình  $50\text{km/h}$ . Sau 30 phút người đó đi được:

- A.  $25\text{km}$   
B.  $100\text{km}$   
C.  $1200\text{km}$   
D.  $20\text{km}$ .

## 2. Bài tập tự luận:

**Câu 1:** Độ lớn của vận tốc biểu thị tính chất nào của chuyển động?

**Câu 2:** Xe ô tô đang chuyển động thẳng đột ngột rẽ trái. Hành khách trong xe sẽ như thế nào?

**Câu 3:** Vật sẽ như thế nào khi chỉ chịu tác dụng của hai lực cân bằng?

**Câu 4:** Một người đi xe đạp trên đoạn đường AB. Nửa đoạn đường đầu người ấy đi với vận tốc  $v_1 = 20\text{km/h}$ . Quãng đường còn lại người đó đi với vận tốc  $v_2 = 30\text{km/h}$ . Tính vận tốc trung bình trên cả đoạn đường AB.

**Câu 5:** Một người đi bộ với vận tốc  $5\text{km/h}$ . Tìm khoảng cách từ nhà tới nơi làm việc biết thời gian để người đó đi từ nhà tới nơi làm việc là 20 phút?

**Câu 6:** Lúc  $6\text{h}30'$ , một xe ô tô đi từ Hà Nội đến Hải Phòng dài  $100\text{km}$  với vận tốc  $64\text{km/h}$ . Cùng thời điểm một xe máy đi từ Hải Phòng về Hà Nội với vận tốc  $36\text{km/h}$ . Hai xe gặp nhau lúc mấy giờ?

**Câu 7:** Một chiếc ô tô đang chạy, người soát vé đang đi lại. Em có thể đưa ra các nhận xét nào?

**Câu 8:** Tại sao bút tắc mực vậy mạnh lại có thể viết tiếp được?

**Câu 9:** Chuyển động của xe đạp khi xuống dốc là chuyển động gì?

**Câu 10:** Em hãy nêu 1 ví dụ về chuyển động thẳng, 1 ví dụ về chuyển động cong, 1 ví dụ về chuyển động tròn thường gặp trong đời sống?

**Câu 11:** Một quả bóng nặng  $1\text{kg}$  được treo trên một sợi dây. Hãy biểu diễn các lực tác dụng vào vật biết  $1\text{cm}$  ứng với  $5\text{N}$ ?



**Câu 12:** Một người đi xe đạp đi từ A đến B dài 10km trong thời gian 30 phút.

a. Tính vận tốc của xe máy trên đoạn đường AB?

b. Người đó tiếp tục đi từ B đến C dài 5000m với vận tốc 15 km/h và đi từ C về D với vận tốc 12km/h trong thời gian 40 phút. Tính vận tốc trung bình của người đi xe máy trên quãng đường AD?

**BGH duyệt**



*Nguyễn Thị Thu Hằng*

**TTCM/ NTCM**

*[Signature]*

*Vũ Thị Loan*

**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**

**TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ**

**HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN: HÓA HỌC**

**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06.

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu 1: a. Lấy 5 ví dụ về chất, vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo?

b. Kể tên một phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp?

Câu 2: Nguyên tử là gì? Nêu đặc điểm cấu tạo của hạt nhân nguyên tử?

Câu 3: Nêu định nghĩa, phân loại, đặc điểm cấu tạo của đơn chất và hợp chất?

Câu 4: Phân tử khối là gì? Tính phân tử khối của các chất?

Câu 5: Viết công thức hóa học dạng chung của đơn chất và hợp chất? Nêu ý nghĩa của công thức hóa học?

**II. Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**1. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1 (Nhận biết):** Cụm từ nào sau đây gồm các từ đều chỉ chất?

A. Chất dẻo, than chì, thước kẻ

B. Âm nhôm, dây điện, đồng

C. Bút chì, nước, túi nilon

D. Muối ăn, kẽm, đường

**Câu 2 (Nhận biết):** Chất tinh khiết là chất

A. có lẫn ít tạp chất.

B. có lẫn nhiều tạp chất.

C. có tính chất không thay đổi

D. có tính chất thay đổi

**Câu 3 (Nhận biết):** Thành phần cấu tạo của nguyên tử gồm:

A. proton, notron

B. proton, notron và electron

C. proton, electron

D. notron và electron

**Câu 4 (Nhận biết):** Đơn chất là chất

A. tạo nên từ một nguyên tố hóa học

B. tạo nên từ một nguyên tố hóa học trở lên

C. tạo nên từ hai nguyên tố hóa học

D. tạo nên từ hai nguyên tố hóa học trở lên

**Câu 5 (Thông hiểu):** Cách viết 3Ca có ý nghĩa gì?

A. 3 nguyên tố Canxi

B. 3 nguyên tử Canxi

C. 3 nguyên tố Cacbon

D. 3 nguyên tử Cacbon



A. Chung cất      B. Làm bay hơi      C. Chiết      D. Lọc

A. Oxi ( $O_2$ )

A. 158 dVc      B. 159 dVc      C. 160 dVc      D. 162

A.  $\text{Na}_2\text{O}$       B.  $\text{NaO}$       C.  $\text{NaO}_2$       D.  $2\text{NaO}$

A.  $3,819 \cdot 10^{-23}$  gam                      B.  $3,985 \cdot 10^{-23}$  gam

b. Tính nguyên tử khối của X, cho biết tên và KHHH của nguyên tố X.

b. Cho biết tên và KHHH của M.

**BG**  
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BÌNH  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ  
NGỌC LÂM  
Nguyễn T



**Đỗ Minh Phượng**

**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**

**TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ  
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN: SINH HỌC**

**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu 1: Nêu cấu tạo của tế bào, chức năng các thành phần của tế bào.

Câu 2: Mô là gì? Trình bày chức năng của các loại mô.

Câu 3: Thế nào là phản xạ? Lấy 5 ví dụ.

Câu 4: Phân biệt các loại khớp xương. Nêu tính chất của cơ và xương.

Câu 5: Trình bày nguyên nhân của sự mỏi cơ, các biện pháp chống mỏi cơ và rèn luyện cơ.

Câu 6: Nêu những đặc điểm bộ xương ở người tiến hóa thích nghi với dáng đứng thẳng và lao động. Nêu các biện pháp để xương phát triển toàn diện.

**Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**1. Phần trắc nghiệm:**

**Câu 1: Con người là động vật thuộc lớp**

- A. Thú.                      B. Bò sát                      C. Chim                      D. Lưỡng cư

**Câu 2: Cơ thể người được chia thành mấy phần?**

- A. 2 phần: Đầu - ngực, bụng.                      B. 3 phần: Đầu, ngực, bụng.  
C. 3 phần: Đầu, thân, chi.                      D. 4 phần: Đầu, ngực, thân, chi.

**Câu 3: Hệ vận động có vai trò**

- A. nâng đỡ, vận động cơ thể.                      B. trao đổi khí O<sub>2</sub> và CO<sub>2</sub>.  
C. vận chuyển các chất dinh dưỡng và Oxi.                      D. thải các chất thải.

**Câu 4: Khoang ngực và khoang bụng được ngăn cách bởi**

- A. cơ hoành                      B. Cơ liên sườn                      C. Cơ tim                      D. Cơ bụng

**Câu 5: Thành phần nào của tế bào có chức năng thực hiện quá trình trao đổi chất?**

- A. Màng sinh chất                      B. Chất tế bào                      C. Nhân                      D. Không bào

**Câu 6: Nơron có hai chức năng cơ bản là**

- A. cảm ứng và xử lý thông tin.                      B. tiếp nhận, xử lý kích thích.





C. cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh. D. tiếp nhận và trả lời kích thích.

**Câu 7: Căn cứ vào đâu người ta chia thành 3 loại nơ ron thần kinh: nơron li tâm, nơron hướng tâm, nơron trung gian?**

A. Chức năng B. Hình thái C. Cấu tạo D. Tuổi thọ

**Câu 8: Da thuộc mô nào?**

A. Mô cơ B. Mô thần kinh C. Mô biểu bì D. Mô liên kết

**Câu 9: Mô liên kết có chức năng**

A. bảo vệ, hấp thụ, tiết. B. nâng đỡ, liên kết các cơ quan.  
C. co và dẫn. D. tiếp nhận, xử lý thông tin.

**Câu 10: Ví dụ nào không phải là phản xạ?**

A. Chạm tay vào vật nóng, rút tay lại.  
B. Trời lạnh, sờn da gà.  
C. Ánh sáng chiếu vào mắt, đồng tử co lại.  
D. Chạm vào cây xấu hổ, lá cụp lại.

## **2. Phần tự luận:**

Câu 1: Lấy ví dụ về khớp động, khớp bất động, khớp bán động.

Câu 2: Xương to ra do đâu?

Câu 3: Thành phần nào tạo nên sự mềm dẻo của xương?

Câu 4: Loại mô nào có chức năng co và dẫn tạo nên sự vận động?

Câu 5: Nhân tế bào có chức năng gì?

Câu 6: Bộ xương có vai trò gì?

Câu 7: Điền vào chỗ trống: Nguyên nhân của sự mỏi cơ là do cơ thể không được cung cấp đủ ..... nên tích tụ..... đầu độc cơ thể.

Câu 8: Để tăng cường sự dẻo dai của cơ chúng ta cần làm gì?

Câu 9: Loại khớp nào có khả năng cử động linh hoạt?

Câu 10: Một cung phản xạ cấu tạo bởi các thành phần nào?

Câu 11: Tại sao ở người già xương thường giòn và dễ gãy? Khi bị gãy xương, ở người già có nhanh lành không? Vì sao?

Câu 12: Ở người bị bại liệt, hệ cơ hoạt động thế nào? Vì sao lại xảy ra hiện tượng chuột rút?

BGH duyệt  
TRƯỜNG  
TRUNG HỌC CƠ SỞ  
NGUYỄN THỊ THU HẰNG  
NGUYỄN THỊ THU HẰNG

TTCM/ NTCM

Đỗ Minh Phượng

Trường THCS Ngọc Lâm  
Tổ Xã Hội

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ  
HỌC KÌ I**

Năm học: 2021-2022

**MÔN: ĐỊA LÍ: KHỐI 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

1. Các đơn vị kiến thức từ tuần 1 đến tuần 6

- Đặc điểm tự nhiên châu Á.

Đặc điểm dân cư châu Á.

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu 1. Nêu đặc điểm vị trí của châu Á? Ý nghĩa của chúng đối với khí hậu, cảnh quan?

Câu 2. Chứng minh khí hậu Châu Á phân hóa đa dạng?

Câu 3. Nêu đặc điểm kiểu khí hậu lục địa và khí hậu gió mùa ?

Câu 4. Nêu đặc điểm các khu vực sông Bắc Á; Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á

**Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa: TNKQ ( Ôn từ bài 1 đến bài 6)**

**Câu 1.** Dân cư khu vực Bắc Á chủ yếu thuộc chủng tộc nào?

A. Ô-rô-pê-ô-ít      B. Môn-gô-lô-ít      C. Ô-xtra-lô-ít.      D. Người lai

**Câu 2.** Nằm ở khu vực Đông Nam Á, Việt Nam chủ yếu thuộc kiểu khí hậu nào?

A. Ôn đới lục địa      B. Nhiệt đới gió mùa      C. Ôn đới hải dương      D. Xích đạo

**Câu 3.** Cảnh quan nào phân bố chủ yếu ở khu vực Đông Nam Á ?

A. Rừng nhiệt đới ẩm      C. Hoang mạc và bán hoang mạc  
B. Rừng lá kim      D. xa van và cây bụi

**Câu 4.** Ý nào sau đây diễn tả chính xác đặc điểm địa hình của châu Á?

A. Nhiều núi và sơn nguyên cao, đồ sộ, nhiều đồng bằng rộng bậc nhất thế giới.  
B. Nhiều núi và sơn nguyên cao, đồ sộ, nhiều đồng bằng có diện tích nhỏ và trung bình.  
C. Nhiều núi và sơn nguyên tương đối cao, nhiều đồng bằng rộng bậc nhất thế giới.  
D. Chủ yếu là núi và sơn nguyên thấp, đồng bằng nhỏ .

**Câu 5.** Dạng địa hình nào phân bố chủ yếu ở khu vực trung tâm của châu Á?

A. Đồng bằng      B. Cao nguyên      C. Núi trung bình và núi thấp      D. Núi và sơn nguyên cao.

**Câu 6.** Dãy U-ran là ranh giới tự nhiên ngăn cách châu Á với châu lục nào?

A. Châu Đại dương      B. Châu Nam Cực      C. Châu Phi      D. Châu Âu.

**Câu 7.** Dãy núi nào cao và đồ sộ nhất châu Á?

A. U-ran      B. Trường sơn      C. Hin-đu-cuc      D. Hi-ma-lay-a

**Câu 8.** Dãy Đại Hùng An chạy theo hướng nào ?

A. Bắc-Nam      B. Tây-Đông      C. Tây Bắc-Đông Nam      D. Đông Bắc- Tây Nam

**Câu 9.** Đồng bằng nào sau đây thuộc khu vực Đông Nam Á?

A. Đồng bằng sông Mê Công      C. Đồng bằng Tây-xi-bia  
B. Đồng bằng Ấn- Hằng      D. Đồng bằng Hoa Bắc.

**Câu 10.** Châu Á có diện tích:



A. lớn nhất thế giới B. đứng thứ 2 thế giới C. đứng thứ 3 thế giới D. nhỏ nhất thế giới

**Câu 11.** Khoáng sản châu Á:

A. phong phú nhưng có trữ lượng nhỏ B. phong phú và có trữ lượng lớn  
C. ít nhưng có trữ lượng lớn D. ít và có trữ lượng nhỏ

**Câu 12.** Khoáng sản nào sau đây **không phải** là khoáng sản quan trọng của châu Á?

A. Dầu mỏ B. Khí đốt C. Than D. A-pa-tit

**Câu 13.** Sông Ô-bi ở Bắc Á chảy theo hướng nào?

A. Bắc-Nam B. Tây-Đông C. Nam-Bắc D. Tây Bắc-Đông Nam

**Câu 14.** Bắc Á thuộc đới khí hậu nào?

A. Cực và cận cực C. Nhiệt đới  
B. Cận nhiệt D. Xích đạo.

**Câu 15.** Kiểu khí hậu nào sau đây phổ biến ở châu Á?

A. Khí hậu núi cao B. Khí hậu xích đạo C. Khí hậu gió mùa D. Khí hậu hải dương

**Câu 16.** Cảnh quan nào phân bố chủ yếu ở Bắc Á?

A. Rừng nhiệt đới ẩm C. Hoang mạc và bán hoang mạc  
B. Rừng lá kim D. xa van và cây bụi

**Câu 17.** Động đất thường xảy ra ở khu vực nào của châu Á?

A. Vùng núi cao B. Vùng đồng bằng C. Vùng nội địa D. Vùng đảo và duyên hải.

**Câu 18.** Khu vực nào của châu Á giáp với biển Đông? A. Nam Á B. Tây Nam Á

C. Bắc Á D. Đông Nam Á

**Câu 19.** Các đồng bằng lớn của châu Á phân bố chủ yếu ở đâu?

A. Ven biển B. Ven sông lớn C. Khu vực trung tâm D. Ven biển, ven sông lớn.

**Câu 20.** Châu Á **không** tiếp giáp với đại dương nào?

A. Thái Bình Dương B. Bắc Băng Dương C. Ấn Độ Dương. D. Đại Tây Dương.



Nguyễn Ngọc Lan

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NT CM

Nguyễn T Mai Hương

GV

Nguyễn Thị Nhung



**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**  
**TỔ: XÃ HỘI**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ**  
**HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021-2022**  
**MÔN: LỊCH SỬ**  
**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

**1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06.**

**2. Một số câu hỏi trọng tâm.**

Câu 1: Trình bày hoàn cảnh, diễn biến và kết quả cuộc cách mạng tư sản Pháp ở TK XVIII?

Câu 2: Nêu những nét nổi bật về phong trào công nhân cuối TK XVIII- đầu TK XX?

Câu 3: Trình bày về cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỉ XVIII?

Câu 4: Tình hình nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối TK XIX đầu TK XX có gì nổi bật?

**II. Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**1. Bài tập trắc nghiệm**

**Câu 1. Ở Pháp vào thế kỉ XVIII nổi lên ba nhà tư tưởng lớn, đó là những ai?**

- A. Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Phu-ri-ê.
- B. Phu-ri-ê, Ô-oen, Vôn-te.
- C. Vôn-te, Rut-xô, Mông-te-xki-ơ.
- D. Mông-te-xki-ơ, Vôn-te, Rut-xô.

**Câu 2. Vào thế kỉ XVIII, ở Pháp mâu thuẫn nào là mâu thuẫn cơ bản nhất?**

- A. Mâu thuẫn giữa phong kiến, nhà thờ với các tầng lớp nhân dân trong Đẳng cấp thứ ba.
- B. Mâu thuẫn giữa nông dân với quý tộc phong kiến.
- C. Mâu thuẫn giữa đẳng cấp thứ ba với đẳng cấp tăng lữ.
- D. Mâu thuẫn giữa công nhân, nông dân với chế độ phong kiến.

**Câu 3. Vì sao việc đánh chiếm pháo đài Ba-xti đã mở đầu cho thắng lợi của cách mạng Pháp?**

- A. Pháo đài Ba-xti tượng trưng cho uy quyền nhà Vua.
- B. Pháo đài được xây dựng để bảo vệ thành Pa-ri.
- C. Pháo đài là nơi giam cầm những người chống chế độ phong kiến.
- D. Chế độ quân chủ chuyên chế bị giáng đòn đầu tiên quan trọng, cách mạng bước đầu thắng lợi và tiếp tục phát triển.

**Câu 4. Cách mạng công nghiệp diễn ra vào thời gian nào?**

- A. Từ những năm 60 của thế kỷ XVII
- B. Từ những năm 60 của thế kỷ XVIII
- C. Từ những năm 80 của thế kỷ XVIII
- D. Từ những năm 70 của thế kỷ XVI

**Câu 5. Cách mạng công nghiệp diễn ra đầu tiên ở**





A. Anh  
C. Đức

B. Pháp  
D. Ý

**Câu 6. Quốc tế thứ hai hoạt động từ năm nào đến năm nào?**

A. 1889- 1914  
C. 1890- 1914

B. 1889- 1915  
D. 1890- 1915

**Câu 7. Ngày 6/1905 diễn ra sự kiện gì?**

A. Thủy thủ chiến hạm Pô-tem-kin khởi nghĩa  
B. Cuộc chiến anh dũng ở Mat-xơ-va  
C. Bãi công, đả đảo chuyên chế, đả đảo chiến tranh, ngày làm 8 giờ.  
D. Nông dân nổi dậy đánh phá dinh cơ của địa chủ phong kiến

**Câu 8. Pháp là nước có thuộc địa lớn thứ hai thế giới sau nước nào?**

A. Anh  
C. Mĩ

B. Pháp  
D. Đức

**Câu 9. Đặc điểm của đế quốc Đức là**

A. Chủ nghĩa thực dân  
B. Chủ nghĩa đế quốc  
C. Chủ nghĩa cho vay lãi  
D. Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt hiếu chiến

**Câu 10. Năm 1913 quốc gia nào đứng vị trí thứ 4 trong sản xuất ?**

A. Anh  
C. Mĩ

B. Pháp  
D. Đức

**2. bài tập tự luận.**

**Câu 1:** Trình bày trào lưu triết học ánh sáng ở Pháp vào thế kỉ XVIII?

**Câu 2:** Quốc tế thứ hai ra đời và hoạt động như thế nào?

**Câu 3:** Cách mạng công nghiệp ở Anh đã diễn ra như thế nào?

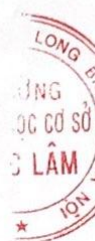
**Câu 4:** Tại sao nói “ Anh là chủ nghĩa đế quốc thực dân”?

**Câu 5:** Vì sao nói nước Pháp là nước “ cho vay lãi nặng”?



**TTCM**  
  
**Lưu Hoàng Trang**

**NTCM**  
  
**Nguyễn Thị Thảo**



**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**

**TỔ: TOÁN – TIN- CÔNG NGHỆ**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KÌ**

**HỌC KÌ: I – NĂM HỌC: 2021-2022**

**MÔN: CÔNG NGHỆ**

**KHỐI: 8**

**Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

*1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06*

*2. Một số câu hỏi trọng tâm*

**Câu 1:** Bản vẽ kỹ thuật có vai trò như thế nào đối với sản xuất và đời sống ?

**Câu 2:** Có các phép chiếu nào? Mỗi phép chiếu có đặc điểm gì ?

**Câu 3:** Tên gọi và vị trí các hình chiếu trên bản vẽ kỹ thuật như thế nào ?

**Câu 4:** Bản vẽ cơ khí và bản vẽ xây dựng dùng trong các công việc gì ?

**Câu 5:** Thế nào là hình cắt? Hình cắt dùng để làm gì ?

**Câu 6:** Em hãy nêu nội dung của bản vẽ chi tiết. Trình tự đọc bản vẽ chi tiết và nội dung cần hiểu ?

**Câu 7:** Ren dùng để làm gì? Em hãy nêu quy ước vẽ ren trục, ren lỗ, ren bị che khuất.

**Câu 8:** Cách tạo thành hình trụ, hình nón, hình cầu ?

**Câu 9:** Thế nào là hình chóp đều, hình lăng trụ đều, hình hộp chữ nhật? Hình chiếu của hình chóp đều, lăng trụ đều, hình hộp chữ nhật?

**Phần 2: Một số câu hỏi trắc nghiệm minh họa**

**Câu 1. Chọn phương án đúng khi nói về vị trí các hình chiếu trên bản vẽ kỹ thuật.**

- A. Hình chiếu bằng ở dưới hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu đứng
- B. Hình chiếu bằng ở dưới hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh ở bên trái hình chiếu đứng
- C. Hình chiếu đứng ở dưới hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu bằng
- D. Hình chiếu đứng ở dưới hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh ở bên trái hình chiếu bằng.

**Câu 2. Trên bản vẽ kỹ thuật để diễn tả hình dạng các mặt của vật thể ta thường sử dụng hình chiếu**

- A. Hình chiếu đứng.
- B. Hình chiếu bằng.
- C. Hình chiếu cạnh và hình chiếu bằng
- D. Đáp án A,C



**Câu 3. Hình chiếu đứng có hướng chiếu.**

A. Hướng chiếu từ trước tới.

C. Hướng chiếu từ trái sang.

B. Có hướng chiếu từ trên xuống.

**Câu 4. Nếu đặt mặt đáy của hình lăng trụ đều song song với mặt phẳng chiếu cạnh thì hình chiếu cạnh là hình gì?**

A. Hình chữ nhật

B. Hình tam giác đều.

C. Hình vuông.

**Câu 5. Đối với ren lỗ thì đường đỉnh ren được vẽ theo quy ước như thế nào?**

A. Vẽ bằng nét liền mảnh

C. Vẽ bằng nét đứt.

B. Vẽ bằng nét liền đậm

**Câu 6. Hình nón được tạo thành khi ta quay hình gì một vòng quanh một cạnh cố định?**

A. Hình chữ nhật.

C. Hình tam giác vuông.

B. Nửa hình tròn.

D. Hình tam giác

**Câu 7. Trình tự đọc bản vẽ chi tiết là:**

A. Khung tên, hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật, tổng hợp.

B. Khung tên, hình biểu diễn, kích thước, tổng hợp, yêu cầu kỹ thuật.

C. Khung tên, tổng hợp, hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật.

D. Khung tên, hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật.

**Câu 8: Hình chiếu bằng có hướng chiếu từ :**

A. Trước tới

B. Trên xuống

C. Trái sang

D. Phải sang

**Câu 9: Có mấy mặt phẳng hình chiếu?**

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 10: Hình chóp đều có các mặt bên là:**

A. Các tam giác bằng nhau

B. Các tam giác cân bằng nhau

C. Các tam giác đều bằng nhau

D. Các tam giác vuông bằng nhau

**Câu 11: Khi quay hình chữ nhật một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình:**

A. Hình nón

B. Hình trụ

C. Hình cầu

D. Hình tam giác

**Câu 12. Hình hộp chữ nhật được bao bởi những hình gì?**

A. Hình tam giác.

B. Hình đa giác phẳng

C. Hình chữ nhật.

D. Hình bình hành.

**Câu 13. Khối tròn xoay là**

A. đai ốc 6 cạnh.

B. quả bóng đá.

C. hộp phân.

D. bao diêm.

**Câu 14. Vai trò của bản vẽ kỹ thuật trong đời sống là gì?**

A. Giúp con người sử dụng có hiệu quả và an toàn các thiết bị máy móc.

B. Góp phần vào nền khoa học công nghệ hiện đại ngày nay.

C. Chỉ giúp việc thi công dễ dàng hơn.

D. Không có vai trò gì đặc biệt.

**Câu 15. Hình cắt là**

A. Hình biểu diễn phần vật thể ở phía trước mặt phẳng cắt.

B. Hình biểu diễn phần vật thể ở phía sau mặt phẳng cắt.

C. Hình biểu diễn phần vật thể ở phía trên mặt phẳng cắt.

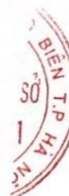
D. Hình biểu diễn phần vật thể ở phía bên phải mặt phẳng cắt.



*Nguyễn Thị Thu Hằng*

TTCM/NTCM

*Phạm Hải Sơn*





**Trường THCS Ngọc Lâm**

**Tổ: Xã hội**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ  
HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN: GDCD**

**KHỐI: 8**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

*1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 06*

- Tôn trọng lẽ phải
- Liêm khiết
- Tôn trọng người khác
- Giữ chữ tín,
- Pháp luật, kỷ luật
- Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam.

*2. Một số câu hỏi trọng tâm:*

**Câu 1:**

a/ Thế nào là lẽ phải? Nêu biểu hiện, ý nghĩa và cách rèn luyện tôn trọng lẽ phải

b/ Tìm 2 câu ca dao tục ngữ có nội dung về lẽ phải?

**Câu 2:**

a/ Thế nào là liêm khiết? Nêu biểu hiện, ý nghĩa của liêm khiết đối với cá nhân và xã hội?

b/ Để rèn luyện phẩm chất liêm khiết chúng ta cần phải làm gì? Nêu 2 câu ca dao tục ngữ có nội dung về liêm khiết?

**Câu 3 :**

a/ Thế nào là giữ chữ tín? Nêu biểu hiện ý nghĩa của việc giữ chữ tín đối với cá nhân và xã hội?

b/ Tìm 2 câu ca dao tục ngữ có nội dung về giữ chữ tín?

**Câu 4 :**

a/ Thế nào là tôn trọng người khác? Nêu biểu hiện ý nghĩa của việc tôn trọng người khác đối với cá nhân và xã hội?

b/ Tìm 2 câu ca dao tục ngữ có nội dung về tôn trọng người khác?

**Câu 5:**

a/ Thế nào là pháp luật, kỉ luật? Nêu ý nghĩa của pháp luật, kỉ luật đối với cá nhân và xã hội?

b/ Nêu đặc điểm, vai trò của pháp luật?



**Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

**1. Trắc nghiệm:**

**Câu 1: Câu tục ngữ: Nhất tự vi sư bán tự vi sư nói đến điều gì ?**

- A. Lòng tôn trọng đối với thầy giáo.                      B. Lòng trung thành đối với thầy giáo.  
C. Lòng tự trọng đối với thầy giáo.                      D. Lòng vị tha đối với thầy giáo.

**Câu 2: Cơ quan ban hành pháp luật là?**

- A. Quốc hội.                      B. Nhà nước.                      C. Chính phủ.                      D. Nhân dân.

**Câu 3 : Câu tục ngữ: “Phép vua thua lệ làng” nói đến yếu tố nào?**

- A. Pháp luật.                      B. Kỉ luật.                      C. Chữ tín.                      D. Liêm khiết.

**Câu 4 : Câu thành ngữ: “Giấy rách phải giữ lấy lề” nói về đức tính nào?**

- A. Liêm khiết.                      B. Trung thực.                      C. Tiết kiệm.                      D. Cần cù.

**Câu 5: Các hành động: Coi cốp trong thi cử, nói chuyện riêng trong giờ vi phạm điều gì?**

- A. Vi phạm pháp luật.                      B. Vi phạm kỉ luật.  
C. Vi phạm quy chế.                      D. Vi phạm quy định.

**2. Bài tập:**

**Bài tập 1:** Em sẽ làm gì nếu thấy bạn mình:

- a/ Mắc khuyết điểm hoặc vi phạm kỷ luật ?  
b/ Không che giấu khuyết điểm cho em ?

**Bài tập 2:** Em hãy nêu những việc làm của em thể hiện việc giữ chữ tín với các đối tượng sau:

- a/ Thầy cô giáo  
b/ Anh em, bạn bè

**Bài tập 3:** Nếu chứng kiến cảnh các bạn lớp mình chế giễu, trêu chọc một bạn khuyết tật thì em sẽ làm gì?

**Bài tập 4:**

- a/ Có người cho rằng, pháp luật chỉ cần với những người không có tính kỉ luật, tự giác. Còn đối với những người có ý thức kỉ luật thì pháp luật không cần thiết. Quan niệm đó đúng hay sai? Tại sao?  
b/ So sánh sự giống và khác nhau giữa pháp luật và kỷ luật?  
Nêu 4 việc làm của em chứng tỏ em là người tuân thủ kỷ luật?



**TTCM**

*Lưu Hoàng Trang*



**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KỲ**  
**HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021-2022**  
**MÔN: NGHỀ PT**

**I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

1. Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến tuần 06:

- Khái niệm về thông tin và biểu diễn thông tin.
- Khái niệm về phần mềm máy tính.
- Những ứng dụng của Tin Học.
- Giới thiệu về máy tính.
- Khái niệm hệ điều hành.
- Tệp và quản lý tệp.

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu 1: Thông tin là gì? Dữ liệu là gì? Các dạng thông tin? Đơn vị đo thông tin ?

Câu 2: Phần mềm hệ thống là gì? Các phần mềm ứng dụng ?

Câu 3: Những ứng dụng của tin học?

Câu 4: Cấu trúc của máy tính ? Bộ xử lý trung tâm và các bộ nhớ ? Các thiết bị vào, ra của máy tính ?

Câu 5: Khái niệm hệ điều hành máy tính ?

**II. Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa**

Trắc nghiệm khách quan: Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.
- B. Thông tin là kết quả của việc xử lý dữ liệu để nó trở nên có ý nghĩa.
- C. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.
- D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài máy tính.

Câu 2: Chức năng bộ nhớ của máy tính là gì?

- A. Thu nhận thông tin
- B. Hiện thị thông tin
- C. Lưu trữ thông tin
- D. Xử lý thông tin

Câu 3: Dây bit là gì?

- A. Là dãy những kí hiệu 0 và 1.
- B. Là một dãy chỉ gồm chữ số 2
- C. Là âm thanh phát ra từ máy tính
- D. Là dãy những chữ số từ 0 đến 9

Câu 4: Máy tính sử dụng dây bit để làm gì?

- A. Biểu diễn các số
- B. Biểu diễn văn bản
- C. Biểu diễn hình ảnh
- D. Biểu diễn số, văn bản, hình ảnh, âm thanh

Câu 5: Vật mang tin là

- A. Thông tin
- B. Máy tính
- C. Dữ liệu
- D. Phương tiện được dùng để lưu trữ và truyền tải thông tin

Câu 6: Có mấy dạng thông tin cơ bản?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 7: Máy tính gồm mấy thành phần để có thể thực hiện được các hoạt động xử lý thông tin?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 8: Bàn phím, chuột, máy quét và webcam là những ví dụ về loại thiết bị nào của máy tính?

A. Thiết bị ra.

C. Thiết bị vào.

B. Thiết bị lưu trữ

D. Bộ nhớ.

Câu 9: Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị ra của máy tính?

A. Micro.

C. Màn hình.

B. Máy in.

D. Loa.

Câu 10: Đặc điểm nào sau đây không thuộc về máy tính?

A. Thực hiện nhanh và chính xác.

C. Lưu trữ lớn.

B. Suy nghĩ sáng tạo.

D. Hoạt động bền bỉ.

Câu 11: Trong những ứng dụng sau, ứng dụng nào không phải là ứng dụng của tin học?

A. Hỗ trợ công tác quản lý.

C. Tư duy tìm tòi, sáng tạo.

B. Tự động hóa và điều khiển.

D. Hỗ trợ giáo dục

Câu 12 Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao.

B. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh

C. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.

D. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính.

Câu 13: Bộ nhớ trong của máy tính gồm mấy phần?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 14: Có thể dùng các cách nào để khởi động lại máy tính:

A. Ấn nút **Reset** trên thùng máy.

B. Vào **Start\ Turn Off Computer\ Restart**.

C. Nhấn tổ hợp phím **Ctrl + Alt + Delete**.

D. Tất cả các cách trên.

Câu 15: Nhiệm vụ nào không phải của hệ điều hành là gì?

A. Điều khiển phần cứng

B. Tổ chức thực hiện các chương trình máy tính.

C. Cung cấp giao diện cho người dùng.

D. Quản lý thông tin.



Nguyễn Thị Thu Hằng

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NTCM

Trần Minh Ngọc





**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**  
**TỔ: ANH – NĂNG KHIẾU**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC: 2021 – 2022**  
**MÔN MĨ THUẬT – KHỐI 8**

**I, KIẾN THỨC – KỸ NĂNG CẦN ÔN TẬP:**

- Hiểu cách khai thác nội dung đề tài CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM.
- HS vẽ được một bức tranh đề tài ước mơ của em theo sở thích.
- HS yêu mến, trân trọng những cảm xúc của cuộc sống.

**II, KĨ NĂNG – KĨ THUẬT CẦN ĐẠT**

**1. Nội dung tư tưởng chủ đề:**

- Xác định được nội dung phù hợp với đề tài
- Vẽ đúng nội dung đề tài.

**2. Hình ảnh**

- Hình ảnh thể hiện nội dung
- Hình ảnh sinh động, phù hợp với nội dung
- Hình ảnh chọn lọc, đẹp, phong phú.

**3. Bố cục**

- Sắp xếp được bố cục đơn giản
- Sắp xếp bố cục có hình ảnh nhóm chính, nhóm phụ
- Bố cục sắp xếp đẹp, sáng tạo, hấp dẫn

**4. Đường nét**

- Nét vẽ thể hiện nội dung tranh
- Nét vẽ tự nhiên, đúng hình
- Nét vẽ tự nhiên có cảm xúc. Hình đẹp, tạo được phong cách riêng

**5. Màu sắc**

- Lựa chọn gam màu theo ý thích
- Màu vẽ có trọng tâm, có đậm nhạt

**NTCM**



**Vũ Hồng Tâm**

**TTCM**



**Nguyễn Thị Quỳnh Diệp**



**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**  
**TỔ: ANH – NĂNG KHIẾU**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**  
**NĂM HỌC: 2021 – 2022**  
**MÔN: ÂM NHẠC – KHỐI 8**

**I, KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:**

1. Ôn tập 2 bài hát:
  - Mùa thu ngày khai trường
  - Lí đĩa bánh bò
2. Ôn phần nhạc lí
  - Gam thứ, giọng thứ
3. Tập đọc nhạc:
  - TĐN số 1,2

**II, KĨ NĂNG – KĨ THUẬT CẦN ĐẠT**

- Thực hiện đúng các yêu cầu của bài: hát đúng kĩ thuật, thuộc lời, TĐN đúng cao độ, trường độ, gõ đúng tiết tấu, nhịp phách
- Nắm vững các kiến thức về nhạc lí để sử dụng cho bài hát và bài TĐN

**III, HÌNH THỨC KIỂM TRA:**

- Thực hành: Tại phòng học zoom của các lớp
- Kiểm tra theo nhóm hoặc từng học sinh



**BGH duyệt**

**Nguyễn Ngọc Lan**

**TCCM**

**Nguyễn Quỳnh Diệp**

**NTCM**

**Nguyễn Thị Nhàn**



**Trường THCS Ngọc Lâm**  
**Tổ Anh – Năng Khiếu**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC 2021 – 2022**  
**MÔN THỂ DỤC- KHỐI 8**

**I. Kiến thức cần ôn**

1. Ôn tập nội dung Chạy Ngắn
2. Ôn tập nội dung Bài thể dục liên hoàn 35 động tác.

**II. Kỹ năng - kỹ thuật cần đạt**

- Thực hiện cơ bản đúng kỹ thuật các động tác bổ trợ của chạy ngắn
- Thực hiện bài thể dục phát triển chung 35 động tác, đúng nhịp, đúng biên độ, và thuộc bài .

**III. Hình thức kiểm tra**

- Trực tuyến hoặc gửi video bài kiểm



**Nguyễn Ngọc Lan**

**Tổ trưởng CM**

A blue ink signature of the class monitor.

**Nguyễn Quỳnh Diệp**

**Nhóm trưởng CM**

A blue ink signature of the group monitor.

**Đinh Lý Huỳnh**